TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05-5-2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu và ông Đặng Quang Hoạch

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đình Đạo – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 11/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Tạ Thúc B, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Số 01, tổ 1, ấp 6, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Phương Thị Hà P, sinh năm 1981. HKTT và trú tại: Số 22/1 đường Song Hành 1, tổ 1, ấp T, xã Thanh B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Anh B, chị P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn Tạ Thúc B trình bày: Anh và chị Phương Thị Hà P tự nguyện kết hôn, được UBND xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 12/11/2004. Anh chị chung sống có hai con chung tên Tạ Huy Đ, sinh ngày 03/10/2005 và Tạ Chấn Kh, sinh ngày 23/9/2009. Nguyên nhân anh xin ly hôn với chị P vì anh cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vã, tình cảm vợ chồng không còn nên anh xin ly hôn với chị P. Về con chung: Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung chưa thành niên. Tạm thời, anh không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị đơn Phương Thị Hà P trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung như Anh B trình bày là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh là do Anh B có người phụ nữ khác bên ngoài. Trong biên bản hòa giải tại Tòa án ngày 17/3/2023, chị cho rằng vợ chồng đã sống ly thân với nhau nhưng chị vẫn còn tình cảm thương yêu Anh B nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 05/5/2023, chị P cho rằng không còn tình cảm thương yêu Anh B nữa, trước đây chị không đồng ý ly hôn là vì muốn con cái có cả cha lẫn mẹ, thực tế anh chị đã sống ly thân được tám tháng, việc Anh B xin ly hôn, đề nghị Tòa án cứ xử theo quy định của pháp luật. Về con chung, chị đồng ý cho Anh B nuôi hai con chung vì các con hiện đang sống trên nhà của bà nội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Tạ Thúc B được ly hôn với chị Phương Thị Hà P. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cho anh Tạ Thúc B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Tạ Huy Đ, sinh ngày 03/10/2005 và Tạ Chấn Kh, sinh ngày 23/9/2009. Tạm thời, chị P không phải nộp cho Anh B tiền cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Anh Tạ Thúc B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các bên là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Anh Tạ Thúc B và chị Phương Thị Hà P có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Anh B, chị P.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn: HĐXX xét thấy quan hệ giữa Anh B và chị P là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn. Anh B cho rằng vợ chồng anh chị mâu thuẫn trầm trọng, anh không còn tình cảm thương yêu chị P. Chị P không đồng ý ly hôn nhưng cũng không còn tình cảm thương yêu Anh B, mâu thuẫn vợ chồng không có biện pháp khắc phục. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa Anh B và chị P trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho Anh B được ly hôn với chị P.

[2.2] Về con chung: Anh B và chị P có hai con chưa thành niên tên Tạ Huy Đ, sinh ngày 03/10/2005 và Tạ Chấn Kh, sinh ngày 23/9/2009. Anh B yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con. Không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con. HĐXX xét thấy các con chung đang sống trên nhà của mẹ Anh B, Anh B có nguyện vọng nuôi con và chị P cũng đồng ý để cho Anh B nuôi con chung. Vì vậy HĐXX giao cho Anh B trực tiếp nuôi hai con chưa thành niên. Tạm thời, chị P không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Anh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[4] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Tạ Thúc B. Anh Tạ Thúc B được ly hôn với chị Phương Thị Hà P.

2. Về con chung: Anh Tạ Thúc B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Tạ Huy Đ, sinh ngày 03/10/2005 và Tạ Chấn Kh, sinh ngày 23/9/2009. Tạm thời, chị P không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Tạ Thúc B phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai thu số 0002313, ngày 31/01/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom qua nộp án phí. Anh Tạ Thúc B đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã S, huyện T
(GCNKH số 114, 2004);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thị Ngọc Loan